

Số: /KH-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH
Tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn huyện Thuận Nam năm 2020

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam ban hành kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Thuận Nam năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) nhằm phát hiện những văn bản có nội dung trái pháp luật, không có tính khả thi hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương để kịp thời kiến nghị đình chỉ thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản trái pháp luật. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tại địa phương.

2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra văn bản QPPL phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, đầy đủ, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, người có thẩm quyền trong việc kiểm tra văn bản QPPL.

II. NỘI DUNG

1. Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản

a) Tự kiểm tra, Nghị quyết, Quyết định là văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

b) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành, bao gồm Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban nhân dân.

c) Các văn bản khác thuộc đối tượng kiểm tra văn bản: Ngoài các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại điểm a, b, khoản 1, Mục II Kế hoạch này, các văn bản khác thuộc đối tượng kiểm tra bao gồm: Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành (khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân).

2. Kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn: Khi xét thấy cần thiết phải kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn; Phòng Tư pháp có trách nhiệm tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra; đồng thời thông báo bằng văn bản đến cơ quan, địa phương có văn bản được kiểm tra biết, để chuẩn bị chương trình, nội dung làm việc cụ thể và phối hợp với đoàn kiểm tra trong việc thực hiện kiểm tra văn bản, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Nội dung kiểm tra

a) Thẩm quyền ban hành văn bản gồm thẩm quyền về hình thức và thẩm quyền về nội dung.

b) Nội dung của văn bản.

c) Căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản.

III. PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA

1. Kiểm tra văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản gửi đến.

2. Kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

3. Kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn, ngành, lĩnh vực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Đề nghị Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện: Giúp Hội đồng nhân dân thực hiện việc tự kiểm tra văn bản của Hội đồng nhân dân.

b) Phòng Tư pháp

- Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành. Giúp Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

- Hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành; báo cáo Chủ tịch

Ủy ban nhân dân huyện về kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền: Phối hợp với Phòng Tư pháp trong quá trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành. Đồng thời phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân xử lý các văn bản trái pháp luật.

c) Các Phòng, Ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện: Phối hợp với Phòng Tư pháp trong quá trình tổ chức tự kiểm tra văn bản do mình tham mưu; kịp thời cung cấp thông tin, tư liệu cần thiết trong quá trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành; chủ trì phối hợp với Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định tại điều 130 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân xã

a) Thường xuyên tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành và báo cáo về Phòng Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

b) Nghiêm túc thực hiện việc gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành về Phòng Tư pháp để kiểm tra theo quy định tại điều 121 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản tại địa phương.

3. Chế độ báo cáo: Ủy ban nhân dân các xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương mình và gửi báo cáo kết quả về Phòng Tư pháp để tổng hợp. Giao Phòng Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

- Nội dung báo cáo: Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 135 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

- Thời điểm chốt số liệu báo cáo tính từ ngày **01/01** đến hết ngày **31/12/2020**.

- Thời hạn gửi báo cáo: Ủy ban nhân dân các xã gửi báo cáo tự kiểm tra đến Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 08/01/2021**. Giao Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện gửi báo cáo về Sở Tư pháp **trước ngày 15/01/2021**.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo Quyết định 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo

đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, ban ngành, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư Pháp) để xem xét, giải

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Cơ quan, Ban, ngành thuộc huyện;
- HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Huyền